

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK GLONG
TỈNH ĐẮK NÔNG**

Bản án số: 65/2019/HSST
Ngày 27-11-2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK GLONG, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Hồng Nhung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông K'Bar và ông Bùi Văn Hường

- Thư ký phiên toà: Ông Nông Đình Chiến – Thư ký Tòa án.

- Đại Diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong tham gia phiên toà: Ông Trần Việt Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 68/2019/HSST ngày 14 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2019/QĐXXST - HS, ngày 15 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

GIÀNG A C, sinh năm: 1982 tại Sơn La; nơi cư trú: Thôn 3, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: H'Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Tin Lành; quốc tịch: Việt Nam; con ông Giàng A D, sinh năm 1955 và bà Thào Thị D, sinh năm 1956; có vợ là Thào Thị L và có 03 con; tiền án: 01 (Ngày 04/7/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai xử phạt 02 năm tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2014/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/10/2015 nhưng chưa được xóa án tích); bị bắt tạm giam ngày 19/9/2019 - có mặt.

Những người làm chứng: Anh Sùng A V, sinh năm 1977 và chị Lầu Thị S, sinh năm 1985; cùng địa chỉ: Thôn 3, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và Dẫn biên tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Giàng A C trú tại Thôn 3, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông là đối tượng nghiện ma túy và có 01 tiền án về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Ngày 03/9/2019, C đến bản Khăm 1, xã T, huyện M, tỉnh Thanh Hóa để chơi thì gặp một người phụ nữ tên D (*không xác định được nhân thân, lai lịch*). Qua nói chuyện, biết D bán ma túy (*Heroin*) nên C đã mua với số tiền 4.500.000 đồng mục đích để sử dụng và bán lại kiếm lời. Sau đó, C đem toàn bộ số ma túy đã mua về nhà tại Thôn 3, xã Đ, huyện Đ và đã bán được 02 lần, cụ thể:

Lần thứ nhất: Sáng ngày 14/9/2019, Sùng A V đến gặp C hỏi mua 100.000 đồng ma túy để sử dụng. Do V không có tiền nên thỏa thuận phát cở cà phê cho C nửa ngày để trừ tiền mua ma túy thì C đồng ý. Sau đó C lấy 01 tép ma túy đưa cho V, còn V phát cở cho C như thỏa thuận.

Lần thứ hai: Ngày 16/9/2019, V tiếp tục đến gặp C hỏi mua 01 tép ma túy để sử dụng. C lấy 01 tép ma túy đưa cho V, còn V đưa cho C số tiền 100.000 đồng.

Ngoài ra C còn khai vào ngày 17/9/2019 và ngày 18/9/2019 đã 02 lần bán ma túy cho Lý Seo K (*không rõ nhân thân, lai lịch*) được số tiền 250.000 đồng. Tuy nhiên Cơ quan điều tra chưa chứng minh được. Đến khoảng 22 giờ ngày 18/9/2019, khi Giàng A C lấy ma túy ra sử dụng thì bị Công an huyện Đắk Glong phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ số ma túy còn lại.

Vật chứng của vụ án: 01 gói ni lon màu hồng, bên trong có 02 gói nilon trong suốt, chứa chất màu trắng đục, dạng bột; Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 6.000.000 đồng (*Trong đó có 350.000 đồng là tiền bán ma túy*); 03 kim tiêm giống nhau, dài 0,7cm, đường K 0,3cm, đã qua sử dụng; 01 điện thoại nhãn hiệu NOKIA 216, màu đen, loại phím cứng. Ngày 13/11/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong đã trả lại chiếc điện thoại và số tiền 5.650.000 đồng cho Giàng A C.

Tại bản Kết luận giám định số 75/KLMT-PC09 ngày 25/9/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận: Chất rắn màu trắng đựng trong 02 gói nilon là chất ma túy, là Heroine, có tổng khối lượng là 0,2669 gam. Hoàn lại đối tượng sau giám định là 0,1953 gam.

Tại Cáo Trạng số 71/CT-VKS, ngày 14/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong truy tố bị cáo Giàng A C về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, sau khi phân tích nội dung vụ án, tính chất mức độ, hành vi phạm tội đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251;

điểm s, r khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù, phạt bổ sung bị cáo từ 05 đến 10 triệu đồng nộp ngân sách Nhà nước; chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong đã trả lại 01 điện thoại và số tiền 5.650.000 đồng cho Giàng A C không liên quan đến vụ án; tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 350.000 đồng; tịch thu, tiêu hủy 03 kim tiêm đã qua sử dụng và là 0,1953 gam heroin hoàn lại sau giám định.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát.

Khi nói lời sau cùng, bị cáo ăn năn hối cải và xin hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu thu thập được có trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Glong; Kiểm sát viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã được thu thập lưu trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Các chứng cứ buộc tội và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đối với việc giải quyết vụ án là có căn cứ pháp lý qua đó xác định: Ngày 03/9/2019, tại bản Khảm 1, xã T, huyện M, tỉnh Thanh Hóa, Giàng A C mua Heroine của một người tên D với số tiền 4.500.000 đồng, mục đích để sử dụng và bán lại cho người khác kiếm lời. Từ ngày 14/9/2019 đến ngày 16/9/2019, tại nhà C ở Thôn 3, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, C đã bán Heroine 02 lần cho Sùng A V được 100.000 đồng và nửa ngày làm công; đồng thời bán cho đối tượng K (*không rõ nhân thân, lai lịch*) được số tiền 250.000 đồng. Đến ngày 18/9/2019, khi C đang sử dụng ma túy thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong bắt quả tang thu giữ 0,2669

gam Heroine. Vì vậy, đã có đủ căn cứ để kết luận bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

...

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện khai báo những lần phạm tội trước đó nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo phạm tội trong trường hợp tái phạm nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Xét hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy, cần áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự phạt bị cáo một khoản tiền để sung quỹ Nhà nước.

[4] Trong vụ án này có Sùng A V là người nghiện, mua ma túy để sử dụng. Do không xác định được khối lượng Heroin nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắc Glong đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định của pháp luật.

[5] Về vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Cần tịch thu số tiền 350.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có để nộp ngân sách Nhà nước; tịch thu, tiêu hủy 0,1953 gam heroin hoàn lại sau giám định và 03 kim tiêm (*có đặc điểm như trong biên bản thu giữ*) do không còn giá trị sử dụng.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

3. Tuyên bố: Bị cáo GIÀNG A C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; các điểm s, r khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **GIÀNG A C 08 (tám)** năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/9/2019. Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000 (*năm triệu*) đồng nộp ngân sách Nhà nước.

2. Về vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu số tiền 350.000 (*ba trăm năm mươi nghìn*) đồng do bị cáo phạm tội mà có nộp ngân sách Nhà nước; tịch thu, tiêu hủy 0,1953 gam heroin hoàn lại sau giám định và 03 kim tiêm (*có đặc điểm như trong biên bản thu giữ*) do không còn giá trị sử dụng.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Glong;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Công an huyện Đắk Glong;
- Bộ phận hồ sơ CA huyện Đắk Glong;
- Chi cục THADS huyện Đắk Glong;
- Bị cáo;
- Lưu .

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(ĐÃ KÝ)

Lê Thị Hồng Nhung

Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

